

第十屆中銀香港親子樂 FUN FUN 羽毛球雙打比賽

10th BOCHK Badminton Family Doubles League

成 績 Results

項目 Event	冠軍 Champion	亞軍 1 st Runner Up	季軍 2 nd Runner Up	殿軍 3 rd Runner Up
公開父子組 Father/Son: Open	吳偉山 / 吳育倫 Ricky Gunawan / Aaron Tyrell	趙昌惠 / 趙汝森 Chiu Cheong Wai / Chiu Yu Sum	許鎮德 / 許融軒 Hui Chun Tak / Hui Yung Hin	---
公開父女組 Father/Daughter: Open	鄧錦聯 / 鄧穎彤 Tang Kam Luen / Tang Wing Tung	林家強 / 林曦童 Lam Ka Keung / Lam Hei Tung	林廣輝 / 林雪庭 Lam Kwong Fai / Lam Suet Ting	---
公開母子組 Mother/Son: Open	黃祥恩 / 林偉松 Wong Cheung Yan / Lam Wai Chung	李鳳蓮 / 吳育倫 Lie Fong Lian / Aaron Tyrell	楊綺棉 / 蔡嘉軒 Yeung Yee Min / Choi Ka Hin	戴鳳嬌 / 崔榮榮 Tai Fung Kiu / Tsui Kai San
公開母女組 Mother/Daughter: Open	陸笑敏 / 鄭穎珊 Lok Siu Man / Cheng Wing Shan	黃美燕 / 林雪庭 Wong Mei Yin / Lam Suet Ting	羅麗華 / 鄧穎彤 Lo Lai Wah / Tang Wing Tung	何玉蓮 / 林曦童 Ho Yuk Lin / Lam Hei Tung
初級父子組 Father/Son: Junior	鄒偉雄 / 鄒軒朗 Chow Wai Hung / Chow Hin Long	吳克耀 / 吳思緯 Ng Hak Yiu / Ng Sze Wai	吳介斯 / 吳梓諾 Ng Ki Sze / Ng Tsz Nok	劉偉澤 / 劉善熹 Lau Wai Chak / Lau Sin Hei
初級父女組 Father/Daughter: Junior	吳介斯 / 吳芷澄 Ng Ki Sze / Ng Tsz Ching	湯少文 / 鄭雅文 Tong Siu Man / Cheng Nga Man	蔡秉隆 / 蔡穎珈 Tsay Ping Leong / Tsay Wing Ka	呂劍雄 / 呂樂樂 Lui Kim Hung / Lui Lok Lok
初級母子組 Mother/Son: Junior	金月娟 / 方韋力 Kam Yuet Kuen / Fong Wai Lik	楊麗芳 / 倪俊煒 Yeung Lai Fong / Ngai Chun Wai	陳玉梅 / 馮浩智 Chan Yuk Mui / Fung Ho Chi	邱玉琴 / 吳梓諾 Yau Yuk Kam / Ng Tsz Nok
初級母女組 Mother/Daughter: Junior	胡凱寧 / 余芊穎 Wu Hoi Ning / Yu Chin Wing	盧瑞蘭 / 鄭雅文 Lo Shui Lan / Cheng Nga Man	鄭美蘭 / 梁詩樂 Cheng Mei Lan / Leung Sze Lok	陸笑敏 / 鄭穎欣 Lok Siu Man / Cheng Wing Yan
兄弟姊妹組 Brothers/Sisters	龐立仁 / 龐立勤 Pong Lap Yan / Pong Lap Kan	李權叡 / 李權翰 Li Kuen Yui / Li Kuen Hon	方皓彥 / 方皓洋 Fong Ho Yin / Fong Ho Yeung	麥晞朗 / 麥曉晴 Mak Hei Long / Mak Hiu Ching
三人行混合組 Group of 3	吳介斯 / 邱玉琴 / 吳梓諾 / 吳芷澄 Ng Ki Sze / Yau Yuk Kam / Ng Tsz Nok / Ng Tsz Ching	鄭漢華 / 陸笑敏 / 鄭穎珊 Cheng Hon Wah / Lok Siu Man / Cheng Wing Shan	湯少文 / 盧珊蘭 / 鄭雅文 Tong Siu Man / Lo Shui Lan / Cheng Nga Man	吳偉山 / 李鳳蓮 / 吳英倫 Ricky Gunawan / Lie Fong Lian / Jason Gunawan